

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:126 /2019/HSST
Ngày 10/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An; ông Nguyễn Đăng Thúc;

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2019/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST- HS, ngày 26/6/2019 đối với bị cáo:

Đào Thành L, sinh năm 1993; Nơi ĐKHTT: thôn LX, xã Hồng TT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đào Văn Th, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị Á, sinh năm 1967; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2019, tại khu Đô thị Bắc TS, phường TH thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Đào Thành L, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: thôn LX, xã Hồng TT, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nam thanh niên tự khai Đinh Văn C, sinh năm 1993, ở: khu phố Yên Lã, phường TH thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Thu giữ của Đinh Văn C 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1); 01 mảnh giấy có ghi XSMB ngày 12/03/2019 PJ 16171110, LA 11925503 do C tự nguyện giao nộp;

+ Thu giữ của Đào Thành L: 300.000 đồng (bao gồm 02 tờ tiền trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri PJ 16171110 và 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng có số sê ri LA 11925503); 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng do L tự nguyện giao nộp (ký hiệu M2).

Tổ công tác tiến hành hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 311/KLGĐMT-PC09 ngày 12/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng: 0,0125 gam; Là ma túy, Loại ma túy: Methamphetamine; 01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng: 0,0535 gam; Là ma túy, Loại ma túy: Methamphetamine;

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng: 0,5852 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 97/Ctr - VKS ngày 28/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Đào Thành L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Đào Thành L khai nhận: Khoảng tháng 01/2019, có Sơn và D là bạn của L thuê L bán ma túy và trả công 8 triệu đồng/1 tháng. (bị cáo không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của Sơn và D vì là bạn mới quen biết ngoài xã hội). Do cần tiền nên L đã đồng ý bán ma túy cho Sơn và D như đã thỏa thuận. Khoảng 10 giờ ngày 12/3/2019, L đang ở phòng trọ tại khu phố TL, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thì D giao cho L 02 túi ma túy có đặc điểm như sau: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. L mang số ma túy trên theo người đời có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2019 khi L đang mang các túi ma túy trên theo người đi đến khu vực khu Đô thị Bắc TS, phường TH, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh mục đích để bán ma túy cho những người cần mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp C cùng anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, trú tại: thôn ThT, xã TS, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. (T là bạn của mới quen C, C không nói cho Tuấn biết việc C gặp L để mua ma túy). C hỏi mua của T 300.000 đồng (ma túy đá và ngựa) chất Methamphetamine. L đồng ý bán ma túy cho C. C đưa cho L 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri PJ 16171110 và 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng có số sê ri LA 11925503. L cầm tiền của C. Sau đó L đưa cho C 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy Methamphetamine. C vừa cầm gói ma túy L đưa cho thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1,5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/3/2019. Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định số 311/KLGD-PC09 ngày 12/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri PJ 16171110 và 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng có số sê ri LA 11925503);

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy có ghi XSMB ngày 12/03/2019 PJ 16171110, LA 11925503;

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của đối tượng mua ma túy Đinh Văn C, người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/3/2019, tại khu Đô thị Bắc TS, phường TH thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Đào Thành L đang có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy có khối lượng 0,066 gam chất Methamphetamine cho đối tượng Đinh Văn C với giá 300.000 đồng và cất giấu 0,5852 gam ma túy chất Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Do vậy, hành vi của bị cáo Đào Thành L đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức tư lợi, coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng

ma túy và thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đinh Văn C nhằm kiếm lời bất chính. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước vì bị cáo phạm tội với động cơ vụ lợi.

Về vật chứng : Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Mẫu giấy ghi dòng chữ XSMB ngày 12/03/2019 PJ 16171110, LA 11925503 đây là số sêri của tờ tiền mà C mua ma túy là vật chứng quan trọng của vụ án, cần được lưu trữ trong hồ sơ

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án còn có: Đối tượng mua ma túy tự khai Đinh Văn C, sinh năm 1993, ở khu phố Yên Lã, phường TH, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, C lợi dụng sự sơ hở của lực lượng trông giữ đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Tân Hồng nhưng địa phương cung cấp không có đối tượng nào có lý lịch như C khai với Cơ quan điều tra.

Đối với anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1994, trú tại: thôn ThT, xã TS, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh là người đi cùng C khi C mua ma túy của L nhưng anh Tuấn không biết trước việc mua bán ma túy của L và C nên Cơ quan điều tra không xử lý với anh Tuấn là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên D và Son, L khai là người ngày 12/3/2019 đã đưa số ma túy trên thuê L đi bán ma túy nhưng L không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ thật của D và Son tại phòng trọ của L ở khu phố TL, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra chưa xác định được tên, địa chỉ của những người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đào Thành L phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1,5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 1, Điều 106; Điều 136; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử phạt: Đào Thành L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/3/2019. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Phạt bị cáo 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định số 311/KLGD-PC09 ngày 12/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri PJ 16171110 và 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng có số sê ri LA 11925503);

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy có ghi XSMB ngày 12/03/2019 PJ 16171110, LA 11925503;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND thị xã TS;
- THADS thị xã TS;
- Công an thị xã TS;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

